

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16-4-2021

V/v ly hôn và tranh chấp nuôi  
con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Văn Vinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Tâm;

- Bà Phạm Thị Khanh;

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện  
Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà:***  
Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 376/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc “ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/QĐST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 01/TB - TA ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Bùi Diệu L; trú tại: Thôn A L 2, xã T Ph, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài N; trú tại: Thôn H Đ, xã A H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn chị Bùi Diệu L trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoài N kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 12 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh N chơi bời nợ nần không quan tâm đến gia đình. Mâu thuẫn của vợ chồng

đã được gia đình động viên khuyên giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2020, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoài N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Phương Uyên, sinh ngày 20-8-2017. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh N.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có.

Anh Nguyễn Hoài N xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chơi bời vay mượn tiền của người khác. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình động viên khuyên giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân với nhau từ tháng 6 năm 2020, không quan tâm đến nhau. Nay chị L xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn. Anh chỉ đồng ý ly hôn nếu anh được nuôi dưỡng con chung.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị L trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị L.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Diệu L được ly hôn với anh Nguyễn Hoài N. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Phương Uyên, sinh ngày 20-8-2017 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Hoài N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã A H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1

Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Bùi Diệu L và anh Nguyễn Hoài N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Diệu L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hoài N hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Bùi Diệu L và anh Nguyễn Hoài N.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Bùi Diệu L và anh Nguyễn Hoài N phát sinh từ ngày 15-12-2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh N chơi bời nợ nần. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị L yêu cầu được ly hôn. Anh N xác định vợ chồng có mâu thuẫn, chị L xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn anh chỉ đồng ý ly hôn nếu anh được nuôi con. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2020 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Bùi Diệu L được ly hôn với anh Nguyễn Hoài N theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Phương Uyên, sinh ngày 20-8-2017. Khi ly hôn, hai bên cùng yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, chị L và anh N đều có chỗ ở và thu nhập ổn định. Tuy nhiên, con chung Nguyễn Thị Phương Uyên còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu về con của chị L là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Bùi Diệu L phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Bùi Diệu L được ly hôn anh Nguyễn Hoài N.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Phương Uyên, sinh ngày 20-8-2017 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Bùi Diệu L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 17437 ngày 10-12-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã An Hòa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Văn Vinh**